

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/DS-ST

Ngày: 30-7-2021

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đình Khương

2. Ông Nguyễn Cửu Hưng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Tiến Lực – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:***
Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 151/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2020 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt; địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn - Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang Thắng - Giám đốc chi nhánh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Công Hiếu - Phó giám đốc Trung tâm giám sát kinh doanh (theo Quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng số 801/2020/QĐ-LPB.QTR ngày 05/12/2020), có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy Th; địa chỉ: Khu phố Đa phường Đ L, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/12/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Ngày 02/3/2017, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Quảng Trị với ông Nguyễn Duy Th đã ký Hợp đồng tín dụng

số 561/2017/HĐTD.460, số tiền cấp tín dụng là 50.000.000 đồng; mục đích vay: Tín dụng cá nhân (phục vụ đời sống); thời hạn vay: 36 tháng; lãi suất vay trong hạn: 9%/năm; lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (gốc chia đều 36 phân kỳ, lãi tính theo dư nợ gốc ban đầu, gốc và lãi trả vào ngày 25 hàng tháng) hình thức bảo đảm tiền vay: Không có tài sản bảo đảm. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 25/6/2019, do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay nói trên của ông Th đã bị chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 05/7/2019. Kể từ khi khoản vay bị chuyển sang nợ quá hạn, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để ông Th thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng không có kết quả.

Nay, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Duy Th phải thanh toán đầy đủ toàn bộ nợ gốc, lãi vay tại Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, với số tiền như sau:

1. Yêu cầu trả nợ gốc và lãi vay tính đến ngày 30/7/2021 là: 17.550.410 đồng, trong đó: Nợ gốc: 11.080.000 đồng; Nợ lãi: 6.470.410 đồng, gồm lãi trong hạn: 3.130.014 đồng; Nợ lãi quá hạn: 3.340.396 đồng.

Về tiền lãi tại phiên tòa, Ngân hàng thay đổi yêu cầu tính lãi suất chậm trả lãi trong hạn từ 150%/năm thành 10%/năm.

2. Yêu cầu ông Th trả lãi vay phát sinh từ ngày 31/7/2021 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng.

Ông Nguyễn Duy Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm các Điều 70, 72 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn ông Nguyễn Duy Th phải trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền là: 17.550.410 (*Mười bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn bốn trăm mười đồng*), trong đó: Nợ gốc: 11.080.000 đồng; Nợ lãi tính đến ngày 30/7/2021 là: 6.470.410 đồng bao gồm lãi trong hạn: 3.130.014 đồng; Nợ lãi quá hạn: 3.340.396 đồng.

Ông Nguyễn Duy Th phải trả lãi kể từ ngày 31/7/2021 cho đến ngày thanh toán hết số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt theo Hợp đồng tín dụng đã ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã cấp tổng đạt văn bản Thông báo về việc thụ lý vụ án hợp lệ cho bị đơn ông Nguyễn Duy Th. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Tòa án tiếp tục tổng đạt hợp lệ hai lần văn bản Thông báo về

phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn ông Nguyễn Duy Th đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Duy Th đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Duy Th.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Mục đích vay tiền của ông Nguyễn Duy Th là phục vụ đời sống do đó xác định đây là vụ án dân sự (theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự). Khi có tranh chấp yêu cầu Tòa án giải quyết, xác định đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

[3] Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 30/7/2021 là: 17.550.410, trong đó: Nợ gốc: 11.080.000 đồng; Nợ lãi: 6.470.410 đồng, gồm lãi trong hạn: 3.130.014 đồng; Nợ lãi quá hạn: 3.340.396 đồng.

Về tiền nợ gốc: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi bị đơn trả số tiền gốc còn nợ là 11.080.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt đã giải ngân cho ông Nguyễn Duy Th vay tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã trả 38.920.000 đồng, nay còn lại 11.080.000 đồng. Theo Điều 7 của Hợp đồng bên cho vay có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và thu hồi nợ trước hạn nếu bên vay vi phạm các cam kết trong hợp đồng. Căn cứ thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì ông Nguyễn Duy Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi từ tháng 6 năm 2019, do đó chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc là 11.080.000 đồng.

Về tiền lãi: Theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010: “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất...*”. Lãi suất được ký kết giữa ông Nguyễn Duy Th với Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt: Lãi suất cho vay trong hạn 9%/năm, lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, về lãi suất chậm trả lãi trong hạn, tại phiên tòa, Ngân hàng thay đổi yêu cầu tính lãi từ 150%/năm thành 10%/năm. Thấy rằng mức lãi suất như trên phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt, theo đó buộc ông Nguyễn Duy Th phải trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền lãi tính đến ngày 30/7/2021 là 6.470.410 đồng, trong đó lãi trong hạn: 3.130.014 đồng; Nợ lãi quá hạn: 3.340.396 đồng.

Tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 561/2017/HĐTD.460 kể từ ngày 31/7/2021 cho đến ngày ông Nguyễn Duy Th thanh toán hết số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 351, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Duy Th phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt số tiền là: 17.550.410 (*Mười bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn bốn trăm mười đồng*), trong đó: Nợ gốc: 11.080.000 đồng; Nợ lãi tính đến ngày 30/7/2021 là: 6.470.410 đồng.

Ông Nguyễn Duy Th có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành kể từ ngày 31/7/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 561/2017/HĐTD.460 ngày 02/03/2017 cho đến khi ông Nguyễn Duy Th thanh toán hết số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt số tiền 407.000 đồng (*Bốn trăm linh bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000860 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Ông Nguyễn Duy Th phải chịu 877.500 đồng (*Tám trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CC THADS TP. Đông Hà;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến